

KẾ HOẠCH
Phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 34 /KH-SYT ngày 04/02/2026 của Sở Y tế tỉnh Gia Lai về phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2026.

Để chủ động phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm trên địa bàn phụ trách, Trung tâm Y tế Hoài Nhơn lập kế hoạch phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm năm 2026 cụ thể như sau.

Phần I

TÌNH HÌNH DỊCH BỆNH TRUYỀN NHIỄM NĂM 2025

I. TÌNH HÌNH DỊCH BỆNH TRUYỀN NHIỄM

1. Tình hình dịch bệnh trên địa bàn tỉnh

Năm 2025 tỉnh Gia Lai mặc dù chịu nhiều ảnh hưởng của lụt bão, tuy nhiên tình hình dịch bệnh truyền nhiễm trên địa bàn tỉnh cơ bản đã được kiểm soát. Tình hình cụ thể các bệnh truyền nhiễm như sau:

- Sốt xuất huyết Dengue: Ghi nhận 4.466 ca mắc/0 tử vong. Phát hiện và xử lý 460 ổ dịch SXHD. Số ca bệnh giảm 34,65% và ổ dịch ghi nhận giảm 71,55% so với cùng kỳ năm 2024.

- Sốt phát ban nghi sởi ghi nhận 4.135 ca mắc/01 ca tử vong (Chư Păh 01), trong đó có 03 ca dương tính với rubella và 598 ca dương tính với sởi; số mắc cao hơn so với năm 2024 tuy nhiên đã giảm dần từ giữa năm 2025.

- Bệnh dại ghi nhận 09 ca nghi do bệnh dại/09 tử vong, 7/28 TTYT phụ trách (Chư Păh 02; Chư Pưh 01; Ia Grai 02; Ia Pa 01; Phú Thiện 01; Phù Mỹ 01; Chư Sê 01), bằng với số ca mắc của năm 2024.

- Các dịch bệnh khác: Ghi nhận 868 ca bệnh tay chân miệng, không có trường hợp tử vong. COVID-19 ghi nhận 113 ca mắc/0 tử vong. Ho gà: 07 ca mắc/0 tử vong. Viêm não nhật bản B: 01 ca mắc/0 tử vong. Liên cầu lợn ở người: 01 ca mắc/0 tử vong.

- Chưa ghi nhận trường hợp bệnh nguy hiểm mới nổi khác như Cúm A (H5N1), Cúm A (H7N9), Ebola. Các bệnh truyền nhiễm lưu hành khác mắc rải rác, không thành dịch.

2. Tình hình dịch bệnh trên địa bàn quản lý năm 2025

- Bệnh sốt xuất huyết: Ghi nhận 375 ca mắc và 20 ổ dịch, số ca bệnh và ổ dịch giảm so với năm 2024 (cùng kỳ năm 2024 ghi nhận 387 ca và 40 ổ dịch); không ghi nhận trường hợp tử vong (bằng với cùng kỳ 2024).

- Bệnh tay chân miệng 78 ca và 03 ổ dịch, số ca bệnh và ổ dịch ghi nhận tăng so với năm 2024 (cùng kỳ năm 2024 ghi nhận 23 ca và 01 ổ dịch); không có trường hợp tử vong (bằng với cùng kỳ 2024).

- Các dịch bệnh khác: 0 ca bệnh sốt rét, không có ca tử vong

- Các bệnh có vắc xin trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng gia tăng, cụ thể: Giám sát 42 ca sốt phát ban, trong đó có 05 trường hợp dương tính với sởi, 0 ghi nhận ổ dịch; Không có trường hợp viêm phổi nặng nghi cúm.

3. Một số khó khăn, thách thức trong công tác phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm năm 2025:

- Dịch bệnh truyền nhiễm diễn biến khó lường, luôn tiềm ẩn nguy cơ bùng phát dịch; các biến chủng mới, các tác nhân gây bệnh liên tục biến đổi, xuất hiện, xu hướng dịch bệnh khó dự báo.

- Tiến độ tiêm chủng các loại vắc xin trong Chương trình tiêm chủng mở rộng chưa đạt tỷ lệ mong muốn, một số vắc xin chưa được cung cấp đầy đủ theo nhu cầu, số ca mắc sốt phát ban nghi sởi ghi nhận 42 ca, không có ổ dịch và 05 ca dương tính với sởi tăng 30 ca so với cùng kỳ (từ 12 ca năm 2024 lên 42 ca).

- Sự biến đổi khí hậu, thiên tai, lũ lụt tạo điều kiện cho dịch bệnh bùng phát, lây lan. Xu hướng toàn cầu hóa, nhu cầu giao thương, du lịch, đi lại của người dân tăng cao làm tăng khả năng lây lan nhanh chóng của các loại vi khuẩn và virus.

- Công tác phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm mặc dù đã được triển khai mạnh tại nhiều địa phương, tuy nhiên hiệu quả đạt được chưa cao. Việc chỉ đạo triển khai các hoạt động phòng chống dịch bệnh sốt xuất huyết; công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân chủ động diệt bọ gây, lăng quăng phòng, chống sốt xuất huyết tại một số địa phương chưa đạt yêu cầu. Một bộ phận người dân vẫn còn chủ quan, lơ là, chưa chủ động thực hiện các biện pháp phòng bệnh cho cá nhân, gia đình và cộng đồng.

- Hệ thống giám sát còn nhiều tồn tại, thiếu tính ổn định, liên tục, thường xuyên. Hệ thống giám sát trong quá trình chuyển đổi chính quyền địa phương 2 cấp có một thời gian bị xáo trộn; phần mềm báo cáo bệnh truyền nhiễm không ổn định trong giai đoạn đầu và giữa năm 2025 gây ảnh hưởng trong công tác ghi nhận và giám sát ca bệnh.

- Công tác phối hợp liên ngành ở địa phương, cơ sở còn hạn chế, chưa thường xuyên liên tục; hoạt động phòng, chống dịch chủ yếu do ngành y tế thực hiện.

4. Dự báo tình hình dịch bệnh trong năm 2026

Trong bối cảnh dịch bệnh trên thế giới diễn biến phức tạp, toàn cầu hóa ngày càng phát triển, tình trạng ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu, thiên tai, lũ bão, đô thị hóa và di dân gia tăng làm cho các đợt bùng phát dịch bệnh ngày càng gia tăng. Dự báo trong năm 2026, dịch bệnh truyền nhiễm trên địa

bàn tiếp tục có nguy cơ xâm nhập các bệnh truyền nhiễm mới nổi trên thế giới như cúm A(H5N1), cúm A(H7N9), Ebola, Marburg, MERS-CoV, bệnh do virus Nipah là bệnh truyền nhiễm nhóm A có mức độ nguy hiểm cao, lây truyền chủ yếu từ động vật (như dơi ăn quả, heo) sang người, hoặc qua thực phẩm nhiễm virus và có thể lây từ người sang người.

Sốt xuất huyết là thách thức y tế công cộng với các yếu tố nguy cơ luôn hiện hữu do biến đổi khí hậu, đô thị hóa, di dân, giao thương, du lịch phát triển, sự đa dạng các vật chứa mầm bệnh và tình trạng hạn chế trong kiểm soát véc tơ; do vậy nguy cơ gia tăng số ca mắc trong thời gian tới. Tay chân miệng hiện chưa có thuốc điều trị đặc hiệu, chưa có vắc xin phòng bệnh, trong khi tình trạng chủ quan, lơ là trong việc thực hiện các biện pháp phòng bệnh cá nhân khá phổ biến, đặc biệt là với nhóm trẻ em tại các cơ sở giáo dục, nhà trẻ, mầm non nên nguy cơ gia tăng số mắc dẫn đến quá tải hệ thống y tế vẫn hiện hữu.

Các bệnh đường hô hấp phổ biến như cúm mùa, COVID-19, ...nhất là ở trẻ em và người cao tuổi trong những tháng đầu năm (mùa đông, xuân với thời tiết lạnh, ẩm kéo dài). Bệnh sởi/rubella, bạch hầu, ho gà có thể tiếp tục ghi nhận tại những nơi khó tiếp cận với các đối tượng tiêm chủng, còn xảy ra tình trạng vùng lõm tiêm chủng.

Số tử vong do bệnh dại được dự báo vẫn ở mức nguy cơ cao do công tác quản lý đàn chó, mèo tại nhiều nơi còn hạn chế, tỷ lệ tiêm phòng dại trên đàn chó, mèo thấp trong khi một bộ phận người dân vẫn chủ quan, lơ là khi không tiêm phòng dại, huyết thanh kháng dại và xử trí kịp thời khi bị chó, mèo cắn.

Bên cạnh đó, các bệnh cúm gia cầm độc lực cao như cúm A(H5N1) vẫn có nguy cơ xuất hiện qua cửa khẩu, cảng biển do vi rút cúm A(H5N1) vẫn được phát hiện trên gia cầm tại một số nước trong khu vực và thế giới, đặc biệt trong những tháng đầu năm do sự gia tăng sử dụng gia cầm trong dịp tết Nguyên đán và mùa lễ hội.

Phần II

KẾ HOẠCH PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH TRUYỀN NHIỄM NĂM 2026

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU THỰC HIỆN

1. Mục tiêu chung

Giảm tối đa tỷ lệ mắc và tử vong do các bệnh truyền nhiễm đảm bảo kiểm soát kịp thời, hiệu quả, bền vững các dịch bệnh truyền nhiễm, hạn chế nguy cơ bùng phát và chuẩn bị sẵn sàng ứng phó với các đại dịch hoặc các tình huống khẩn cấp về dịch bệnh trong tương lai để bảo vệ sức khỏe người dân và tạo điều kiện phát triển kinh tế, xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tăng cường phối hợp với UBND các phường trong công tác chỉ đạo phòng chống dịch trên địa bàn phụ trách; kiện toàn, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên trong Ban Chỉ đạo phòng chống dịch.

- Tăng cường giám sát, phát hiện sớm ca bệnh và có biện pháp xử lý triệt để nhằm giảm đến mức thấp nhất số ca mắc; bảo đảm công tác phân tuyến điều trị, giảm quá tải cho bệnh viện tuyến tỉnh; tổ chức thu dung, cấp cứu, điều trị kịp thời các trường hợp mắc bệnh, nhằm hạn chế hạn chế đến mức thấp nhất trường hợp biến chứng nặng, tử vong.

- Tăng cường công tác tiêm chủng vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng cho các đối tượng theo hướng dẫn của Bộ Y tế, đảm bảo tổ chức tiêm chủng an toàn, kịp thời, hiệu quả, đúng quy định.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức và hiểu biết của người dân về dấu hiệu nhận biết các bệnh truyền nhiễm và các biện pháp phòng chống dịch bệnh, thay đổi hành vi, chấp hành nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm.

- Tăng cường phối hợp liên ngành trong việc triển khai các hoạt động phòng chống dịch trên địa bàn một cách nhanh chóng, hiệu quả.

- Đảm bảo đầy đủ kinh phí, trang thiết bị y tế, thuốc, vật tư, hóa chất, sinh phẩm... sẵn sàng đáp ứng kịp thời với mọi tình huống dịch bệnh xảy ra tại địa bàn.

- Tăng cường đào tạo nâng cao năng lực của hệ thống y tế cơ sở, y tế dự phòng đảm bảo có thể đáp ứng nhanh, linh hoạt với các loại dịch bệnh truyền nhiễm có thể xảy ra trên địa bàn.

3. Chỉ tiêu

- Duy trì thành quả thanh toán bại liệt, loại trừ uốn ván sơ sinh.

- Tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ vắc xin trong Chương trình tiêm chủng mở rộng cho trẻ dưới 1 tuổi đạt $\geq 95\%$ quy mô cấp xã.

- Tỷ lệ phụ nữ có thai được tiêm phòng đủ mũi vắc xin uốn ván đạt $\geq 90\%$.

- 100% bệnh, dịch bệnh mới phát sinh được phát hiện và xử lý kịp thời.

- 100% đối tượng kiểm dịch y tế biên giới được giám sát, kiểm tra và xử lý y tế theo đúng quy định, phát hiện sớm và kịp thời xử lý các trường hợp mắc bệnh theo quy định, hạn chế tối đa dịch bệnh xâm nhập và lây lan.

- 100% cán bộ làm công tác thống kê báo cáo bệnh truyền nhiễm được tập huấn về giám sát, thông tin, báo cáo bệnh truyền nhiễm.

- 100% nhân viên y tế làm việc tại các khoa khám bệnh, khoa Nội, khoa Truyền nhiễm... được tập huấn về kiểm soát nhiễm khuẩn, hướng dẫn chẩn đoán, điều trị.

4. Chỉ tiêu cụ thể đối với một số dịch bệnh truyền nhiễm

a) Các bệnh Ebola, MERS-CoV, cúm A(H7N9): Hạn chế tối đa dịch bệnh xâm nhập và lây lan.

b) Các bệnh cúm A(H5N1), cúm A(H5N6), Đậu mùa khỉ (Mpox), viêm gan cấp không rõ nguyên nhân và các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, mới nổi khác: 100% ổ dịch được phát hiện, xử lý kịp thời, không để bùng phát trong cộng

đồng, cơ sở y tế.

c) Bệnh COVID-19: Không để bùng phát trong cộng đồng, cơ sở y tế.

d) Bệnh sốt xuất huyết

- Không chế số mắc ≤ 250 ca/100.000 dân.
- Tỷ lệ chết/mắc: $< 0,09\%$.
- Tỷ lệ ca lâm sàng được xét nghiệm định typ vi rút: 3%.

e) Bệnh sốt rét: Tỷ lệ mắc: $\leq 0,5/100.000$ dân. Không có trường hợp tử vong do sốt rét.

f) Bệnh dại: Không chế đến mức thấp nhất số ca mắc và tử vong do bệnh dại.

g) Bệnh tay chân miệng

Không chế số mắc tay chân miệng dưới 100 ca/100.000 dân. Không có trường hợp tử vong do Bệnh tay chân miệng.

h) Bệnh phong

- Không chế tỉ lệ lưu hành $\leq 0,07/10.000$ dân.
- Không chế tỉ lệ phát hiện $\leq 0,4/100.000$ dân.

i) Các bệnh truyền nhiễm thuộc chương trình tiêm chủng mở rộng

- Bệnh bạch hầu, ho gà, sởi, rubella, viêm não Nhật bản B và các bệnh truyền nhiễm trong Chương trình tiêm chủng mở rộng: giảm 5% số mắc so với năm 2025.

- Duy trì thành quả thanh toán bại liệt, loại trừ uốn ván sơ sinh.

- Tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ vắc xin trong Chương trình tiêm chủng mở rộng (TCMR) cho trẻ dưới 1 tuổi đạt $\geq 95\%$ quy mô xã, phường.

- Tỷ lệ phụ nữ có thai được tiêm phòng đủ mũi vắc xin uốn ván đạt $\geq 90\%$.

J) Bệnh tả, lỵ trực trùng: 100% ổ dịch được phát hiện, xử lý kịp thời, không để lây lan trong cộng đồng.

k) Một số dịch bệnh truyền nhiễm khác: 100% ổ dịch được phát hiện, xử lý kịp thời, không để lan rộng trong cộng đồng.

II. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác tổ chức, chỉ đạo điều hành

- Kiện toàn và tăng cường hoạt động của Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm cấp xã, chỉ đạo thường xuyên, kịp thời công tác phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm, trên cơ sở theo dõi chặt chẽ, bám sát diễn biến tình hình dịch bệnh trong nước và trên địa bàn, với quan điểm Phòng bệnh từ xa, từ sớm, ngay từ cơ sở. Đảm bảo chuẩn bị sẵn sàng các phương án ứng phó với đại dịch hoặc các tình huống khẩn cấp về dịch bệnh với phương châm “4 tại chỗ”.

- Tổ chức, thực hiện nghiêm các kế hoạch, văn bản chỉ đạo của Sở Y tế và các cơ quan liên quan về phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm trên địa bàn phụ trách, phối hợp với Ủy ban nhân dân các phường việc phòng, chống dịch bệnh tại địa phương.

- Duy trì hoạt động thường xuyên các đội đáp ứng nhanh với dịch bệnh truyền nhiễm và các sự kiện y tế công cộng, tham gia triển khai các hoạt động phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn. Tăng cường các hoạt động giám sát, đánh giá tình hình, diễn biến dịch bệnh cụ thể, có biện pháp kịp thời nhằm điều tra, khoanh vùng, khống chế, dập tắt dịch bệnh, không để bùng phát, lây lan trên diện rộng.

- Huy động các ban, ngành, đoàn thể và cộng đồng tham gia vào công tác phòng chống dịch. Tăng cường phối hợp giữa Ngành Y tế với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan để triển khai hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm; đẩy mạnh phối hợp giữa Ngành Y tế - Ngành Giáo dục và Đào tạo trong việc phòng bệnh tại các cơ sở giáo dục, trường học; giữa Ngành Y tế - Ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc phòng chống dịch bệnh lây truyền từ động vật sang người.

2. Chuyên môn kỹ thuật

a) Các giải pháp giảm mắc

Chủ động giám sát các bệnh truyền nhiễm, thực hiện giám sát định kỳ hàng ngày, hàng tuần tại tất cả các cơ sở điều trị và tại cộng đồng. Phát hiện sớm các trường hợp mắc bệnh để cách ly, thu dung, điều trị kịp thời. Triển khai điều tra, xác minh, khoanh vùng và xử lý triệt để tất cả các ổ dịch theo đúng quy trình, không để dịch lan rộng và kéo dài.

- Theo dõi chặt chẽ tình hình các bệnh truyền nhiễm, điều tra kịp thời các yếu tố dịch tễ liên quan đến ca bệnh. Phân tích số liệu giám sát một cách liên tục, hệ thống, dự báo xu hướng phát triển của từng loại bệnh dịch cụ thể ở từng địa phương để có biện pháp phòng, chống chủ động ngay từ đầu.

- Tăng cường năng lực thực hiện công tác giám sát, phát hiện đảm bảo kiểm soát các yếu tố nguy cơ và chủ động phòng chống dịch bệnh xâm nhập vào địa bàn, đặc biệt tập trung kiểm soát các dịch bệnh nguy hiểm, mới nổi.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác tiêm chủng mở rộng, đảm bảo các đối tượng được tiêm đủ mũi, đúng thời gian. Tổ chức các chiến dịch tiêm chủng vắc xin, tăng cường kiểm tra đảm bảo an toàn tiêm chủng theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Y tế. Hỗ trợ, tạo điều kiện cho các cơ sở tiêm chủng vắc xin dịch vụ, nhằm đáp ứng nhu cầu tiêm chủng cho trẻ em ngoài chương trình tiêm chủng mở rộng, tăng khả năng tiếp cận và hưởng dịch vụ y tế của người dân.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong khai báo y tế, sổ sức khỏe điện tử, phần mềm giám sát bệnh truyền nhiễm để phân tích số liệu, báo cáo nhanh, chính xác về tình hình dịch bệnh.

- Tổ chức giám sát trọng điểm một số bệnh truyền nhiễm theo các chỉ số cảnh báo để có biện pháp phòng chống chủ động. Tăng cường hoạt động giám sát các

dịch bệnh có tỷ lệ mắc cao hàng năm. Triển khai giám sát dựa vào sự kiện nhằm phát hiện sớm các sự kiện có nguy cơ gây bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm hoặc ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng, nhằm đáp ứng kịp thời, phù hợp, giảm thiểu tác hại đến sức khỏe cộng đồng.

- Tăng cường hoạt động của các đội đáp ứng nhanh nhằm phát hiện sớm và kiểm soát kịp thời các tình huống dịch bệnh truyền nhiễm và các sự kiện y tế công cộng trên địa bàn. củng cố mạng lưới cộng tác viên tại các địa phương, đảm bảo hoạt động có hiệu quả. Vận động cộng đồng dân cư tham gia vào các hoạt động phòng chống dịch.

- Thực hiện nghiêm Hướng dẫn chế độ khai báo, thông tin, báo cáo bệnh truyền nhiễm ban hành kèm theo Thông tư số 54/2015/TT-BYT ngày 28/12/2015 của Bộ Y tế.

b) Các giải pháp giảm tử vong

- Tăng cường năng lực thực hiện việc thu dung, điều trị người bệnh tại các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn đảm bảo chất lượng, giảm tối đa biến chứng nặng và hạn chế đến mức thấp nhất các trường hợp tử vong. Đảm bảo các điều kiện về trang thiết bị y tế, nhân lực để điều trị cho người bệnh thể nhẹ, vừa và nâng cao năng lực điều trị bệnh nhân nặng tại Trung tâm Y tế.

- Củng cố hệ thống thu dung, điều trị các bệnh truyền nhiễm phù hợp năng lực theo phân tuyến điều trị kịp thời, an toàn. Bảo đảm chẩn đoán sớm, điều trị kịp thời, đúng phác đồ nhằm hạn chế biến chứng nặng và không để tử vong.

- Thực hiện nghiêm việc sàng lọc, phân loại, phân luồng, kiểm soát triệt để người bệnh tới khám bệnh, chữa bệnh, người đi lại giữa các khoa, phòng để phòng, chống lây nhiễm chéo trong bệnh viện; đảm bảo công tác kiểm soát nhiễm khuẩn tại bệnh viện, nhất là tại các khoa điều trị bệnh nhân nặng; đảm bảo công tác quản lý chất thải, vệ sinh môi trường.

- Chuẩn bị đầy đủ trang thiết bị y tế, thuốc, vật tư, hóa chất, sinh phẩm... tại các cơ sở điều trị để phục vụ bệnh nhân.

- Tổ chức các đội cấp cứu lưu động sẵn sàng hỗ trợ cấp cứu bệnh nhân mắc bệnh dịch tại cộng đồng cũng như tăng cường nhân lực hỗ trợ các tuyến khi có nhu cầu.

3. Công tác tập huấn, truyền thông - giáo dục sức khỏe

- Tăng cường truyền thông đến cộng đồng dân cư về phòng chống bệnh truyền nhiễm, bệnh dịch và tiêm chủng phòng bệnh; vận động người dân chủ động, tích cực tham gia vào công tác phòng, chống dịch bệnh. Tăng cường truyền thông, giáo dục sức khỏe, phổ biến kiến thức về chương trình TCMR và lợi ích của tiêm chủng phòng bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho trẻ em để vận động nhân dân chủ động đưa trẻ đi tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch.

- Chủ động cung cấp thông tin kịp thời, chính xác về tình hình dịch bệnh truyền nhiễm và các hoạt động phòng, chống; phối hợp với các cơ quan truyền thông đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức, các biện pháp phòng, chống dịch bệnh.

- Sử dụng đa dạng tất cả các loại hình truyền thông vào công tác phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm.

- Thực hiện các hoạt động truyền thông đặc thù với từng loại bệnh dịch cụ thể, như: Phòng bệnh dại và tiêm phòng bệnh dại sau phơi nhiễm; phòng chống bệnh sốt xuất huyết; bệnh tay chân miệng; chiến dịch tuyên truyền rửa tay bằng xà phòng, phong trào “vệ sinh yêu nước, nâng cao sức khỏe nhân dân”... và các hoạt động phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm khác. Tổ chức các chiến dịch truyền thông hưởng ứng các ngày: thế giới phòng chống dại 28/9, thế giới phòng chống dịch 27/12,... Tổ chức các đợt cao điểm tuyên truyền phòng chống dịch theo mùa, các kỳ lễ hội, các sự kiện lớn....

- Quản lý thông tin y tế, cung cấp thông tin chính xác, kịp thời khi xảy ra các sự cố, tai biến trong công tác phòng chống dịch bệnh và tiêm chủng; phối hợp các cơ quan có trách nhiệm xử lý kịp thời tin đồn, tin giả liên quan đến công tác phòng, chống dịch bệnh và tiêm chủng gây hoang mang trong dân.

- Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn về giám sát, xử lý các loại dịch bệnh và tiêm chủng an toàn cho các đơn vị y tế, nhất là y tế cơ sở; Tập huấn cho cán bộ làm công tác thống kê báo cáo bệnh truyền nhiễm các tuyến về giám sát, thông tin, báo cáo bệnh truyền nhiễm; tập huấn cho nhân viên y tế làm việc tại các Khoa Khám bệnh, Khoa Nội, Truyền nhiễm về công tác kiểm soát nhiễm khuẩn và hướng dẫn chẩn đoán, điều trị các bệnh truyền nhiễm.

4. Công tác phối hợp liên ngành

- Tăng cường phối hợp liên ngành trong giám sát, phát hiện, chia sẻ thông tin và xử lý các loại dịch bệnh, trong công tác thông tin, truyền thông phòng chống dịch bệnh và trong hoạt động giám sát dựa vào sự kiện.

- Đẩy mạnh phối hợp giữa Ngành Y tế và Ngành Giáo dục để triển khai hiệu quả các hoạt động: Vệ sinh phòng bệnh, đảm bảo an toàn thực phẩm, cung cấp đủ nước uống, nước sạch và thường xuyên vệ sinh môi trường tại các cơ sở giáo dục, các trường học; tổ chức tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức của học sinh, cán bộ, giáo viên về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh.

- Đẩy mạnh phối hợp giữa Ngành Y tế với ngành Nông nghiệp và các đơn vị liên quan để triển khai hiệu quả các hoạt động phòng, chống dịch bệnh trên các đàn gia súc, gia cầm, giám sát, phát hiện sớm các ổ dịch ở động vật để xử lý triệt để ổ dịch và phòng, chống dịch bệnh lây từ động vật, thực phẩm sang người, đặc biệt là bệnh dại, cúm gia cầm.

- Huy động các ban ngành đoàn thể, địa phương tham gia công tác phòng, chống dịch.

5. Đảm bảo nguồn lực, kinh phí cho công tác phòng chống dịch

- Xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí thực hiện công tác giám sát, xử lý chủ động và xử lý dịch. Bám sát thực tế, kịp thời đề xuất bổ sung kinh phí phù hợp với tình hình dịch bệnh và tiết kiệm, hiệu quả. Huy động các nguồn lực từ các chương trình y tế và các nguồn kinh phí khác cho công tác phòng, chống dịch.

- Chuẩn bị đầy đủ phương tiện, trang thiết bị, thuốc, hóa chất, kinh phí, nhân lực phục vụ cho công tác phòng chống dịch.

- Nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, nâng cao năng lực bảo đảm đủ năng lực điều tra, chẩn đoán, xử lý các loại dịch bệnh.

6. Công tác nghiên cứu khoa học

Phối hợp với các đơn vị y tế tuyến tỉnh và các địa phương triển khai thực hiện các nghiên cứu, đánh giá, ứng dụng thành tựu khoa học kỹ thuật phục vụ công tác phòng, chống dịch.

7. Công tác kiểm tra, giám sát

- Tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng chống dịch bệnh, quản lý sử dụng vắc xin trong TCMR và tiêm chủng dịch vụ, kiểm dịch y tế, truyền thông chỉ đạo tuyến tại các đơn vị, địa phương phụ trách.

- Phối hợp với UBND các phường chỉ đạo, giám sát hỗ trợ Trạm Y tế trong công tác phòng chống dịch bệnh; tập trung vào các dịch bệnh nguy hiểm mới nổi và các bệnh lưu hành có số mắc, tử vong cao trên địa bàn.

- Phối hợp tham gia các đoàn công tác liên ngành tăng cường kiểm tra công tác phòng chống dịch, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường tại các đơn vị, địa phương trọng điểm.

8. Công tác thông tin, báo cáo

- Phát hiện, xử lý các dấu hiệu cảnh báo, các nguy cơ gây ra bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm và các sự kiện có nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng theo Quyết định 2018/QĐ-BYT ngày 28/3/2018 của Bộ Y tế về việc ban hành “Hướng dẫn giám sát dựa vào sự kiện”.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, khai báo bệnh và dịch bệnh truyền nhiễm theo quy định tại Thông tư 54/2015/TT-BYT ngày 28/12/2015 của Bộ Y tế.

- Khi có các dịch bệnh xảy ra trên địa bàn Khoa Kiểm soát bệnh tật có nhiệm vụ chủ động theo dõi, nắm bắt kịp thời tình hình dịch bệnh đồng thời tổng hợp báo cáo kịp thời cho Lãnh đạo đơn vị để báo cáo cho Sở Y tế và Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh theo quy định.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Sử dụng từ nguồn kinh phí được cấp cho đơn vị năm 2026, ngân sách địa phương, các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Khoa Kiểm soát bệnh tật

- Là cơ quan đầu mối, chịu trách nhiệm phối hợp hướng dẫn các đơn vị, địa phương phụ trách về công tác chuyên môn; theo dõi việc triển khai công tác phòng chống dịch tại các địa phương; tổng hợp tình hình và kết quả các hoạt động, báo cáo Sở Y tế.

- Tham mưu củng cố Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm của đơn vị, các đội đáp ứng nhanh sẵn sàng đáp ứng các trường hợp dịch bệnh xảy ra trên địa bàn phụ trách, hỗ trợ các địa phương khi cần thiết.

- Thường xuyên theo dõi tình hình dịch bệnh truyền nhiễm và cập nhật các hướng dẫn từ Bộ Y tế để kịp thời nắm bắt thông tin, phân tích nhận định tình hình để có biện pháp đáp ứng kịp thời với các diễn biến dịch xảy ra.

- Tổ chức giám sát, theo dõi chặt chẽ tình hình bệnh truyền nhiễm trên địa bàn phụ trách tại các cơ sở y tế và cộng đồng, có phương án triển khai kịp thời, không để dịch bệnh lây lan trên địa bàn. Khi phát hiện trường hợp nghi ngờ mắc bệnh truyền nhiễm, cần được khám cách ly và áp dụng kịp thời các biện pháp phòng chống nhằm hạn chế sự lây lan của bệnh.

- Phối hợp với các địa phương trong hoạt động điều tra và xử lý triệt để ổ dịch bệnh truyền nhiễm theo quy định của Bộ Y tế, không để dịch bệnh bùng phát lan rộng. Phối hợp với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh thực hiện lấy mẫu bệnh phẩm các trường hợp nghi ngờ mắc bệnh, bệnh nhân nặng, tử vong chưa rõ nguyên nhân gửi xét nghiệm.

- Tăng cường phối hợp giám sát dựa vào sự kiện (EBS) tại các cơ sở điều trị và cộng đồng

- Tăng cường truyền thông, khuyến cáo phòng chống dịch tại các cơ sở điều trị và cộng đồng. Tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân thực hiện các biện pháp phòng, chống bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm. Phối hợp với các địa phương triển khai các hoạt động truyền thông đến các khu vực có nguy cơ.

- Phối hợp với các đơn vị, ngành liên quan trong công tác phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm lây truyền từ động vật sang người; phối hợp trong công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai các hoạt động phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm tại các địa phương phụ trách.

- Tổ chức tập huấn cho các cán bộ y tế tuyến dưới về năng lực giám sát, xử lý phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm.

- Tiếp tục thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của Bộ Y tế.

2. Các Khoa phòng điều trị

- Tổ chức thu dung, cách ly, điều trị, quản lý ca bệnh, đảm bảo an toàn cho nhân viên y tế, người nhà và cộng đồng theo quy định. Thực hiện nghiêm việc cách ly, kiểm soát nhiễm khuẩn, phòng lây nhiễm chéo và thực hiện các biện pháp phòng hộ cho cán bộ y tế.

- Rà soát, chuẩn bị trang thiết bị, phương tiện, hóa chất, vật tư sẵn sàng phục vụ công tác giám sát, xử lý ổ dịch.

3. Ủy ban nhân dân các phường

- Phối hợp chỉ đạo Trạm Y tế tổ chức giám sát chặt chẽ, phát hiện sớm dịch bệnh truyền nhiễm tại cộng đồng, xử lý kịp thời không để dịch bùng phát, lan rộng. Huy động lực lượng của các ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội tham

gia vào công tác phòng, chống dịch.

- Tiếp tục triển khai công tác tiêm chủng vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng cho các đối tượng, đảm bảo tiêm chủng an toàn, hiệu quả theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Tăng cường phối hợp với Khoa kiểm soát bệnh tật tổ chức giám sát, điều tra dịch tễ các trường hợp bệnh ghi nhận từ các cơ sở y tế và tại cộng đồng. Triển khai xác minh, xử lý ô dịch kịp thời theo hướng dẫn, không để dịch bệnh lan rộng, kéo dài.

- Đẩy mạnh hoạt động truyền thông phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm cho người dân, đa dạng hóa hình thức và phương tiện truyền thông. Nâng cao kiến thức người dân trong công tác phòng chống dịch và vận động người dân phối hợp với chính quyền địa phương, cán bộ y tế trong quá trình triển khai các hoạt động xử lý phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo, khai báo bệnh và dịch bệnh truyền nhiễm theo quy định tại Thông tư 54/2015/TT-BYT của Bộ Y tế.

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm năm 2026, Trung tâm Y tế Hoài Nhơn đề nghị các đơn vị chủ động triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (báo cáo);
- TT KSBT tỉnh (báo cáo);
- UBND các Phường (phối hợp);
- Trạm Y tế các Phường (phối hợp);
- Lãnh đạo TTYT;
- Các Khoa phòng (thực hiện);
- Trang TTĐT đơn vị;
- Lưu: VT, KSBT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hoàng